**CHỦ ĐỀ 7: TÌM HIỂU HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, KINH DOANH, DỊCH VỤ CỦA ĐỊA PHƯƠNG ( 12 TIẾT)**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Về kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS có khả năng:

- Xác định được những hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của địa phương và nêu được thông tin, yêu cầu cơ bản của các nhóm nghề này.

- Tìm hiểu được những điều kiện đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp trong từng lĩnh vực nghề nghiệp.

- Biết cách tìm hiểu các thông tin về nhóm nghề mình quan tâm, yêu cầu về năng lực, phẩm chất theo nhóm nghề.

- Phân tích được phẩm chất và năng lực cần có của người lao động thông qua trải nghiệm một nghề cụ thể và yêu cầu của nhà tuyển dụng.

**2. Năng lực**

***2.1 Năng lực chung:***

- Trách nhiệm, chăm chỉ, tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

***2.2 Năng lực đặc thù:***

- Giải thích được các điều kiện làm việc, công việc và vị trí việc làm của các nghề/nhóm nghề.

- Phân tích được yêu cầu về phẩm chất, năng lực của người làm nghề.

- Trình bày được nhu cầu xã hội đối với các nghề và sự phát triển của các nghề đó trong xã hội.

- Giới thiệu được các thông tin về trường cao đẳng, đại học, các trường trung cấp học nghề và các cơ sở đào tạo nghề liên quan đến định hướng nghề nghiệp của bản thân.

- Phân tích được vai trò của các công cụ trong các ngành nghề, cách sử dụng an toàn, những nguy cơ tai nạn có thể xảy ra và cách đảm bảo sức khỏe nghề nghiệp.

**3. Phẩm chất**

- Yêu nước, nhân ái, trách nhiệm, chăm chỉ.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

- Tranh, ảnh, video clip liên quan đến chủ đề, giấy A0

- Hướng dẫn HS các nhiệm vụ cần chuẩn bị, cần làm trong SBT, cần rèn luyện tại nhà để tham gia các buổi hoạt động trên lớp được hiệu quả.

**2. Đối với học sinh**

- SGK, SBT Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệm 10.

- Thực hiện nhiệm vụ trong SBT trước khi đến lớp.

- Tìm hiểu các tiêu chí làm việc nhóm hiệu quả.

- Hình ảnh về thực trạng môi trường ở địa phương.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. SINH HOẠT DƯỚI CỜ**

-Tiết 1: Giới thiệu những đóng góp của các hoạt động sản xuất , kinh doanh và dịch vụ ở địa phương.

- Tiết 2: Tham gia cuộc thi tìm hiểu về các mô hình sản xuất, kinh doanh và dịch vụ ở địa phương.

- Tiết 3: Chia sẻ các hứng thú của em về các ngành nghề thuộc lĩnh vực sản xuất, kinh doanh và dịch vụ ở địa phương.

- Tiết 4: Trao đổi về điều kiện đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp trong lĩnh vực nghề nghiệp mà em quan tâm.

**B. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:**HS hứng thú với chủ đề, chia sẻ ngành nghề của bản thân.

**b. Nội dung:** Tổ chức trò chơi Em nghề gì.

**c. Sản phẩm học tập:**Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

GV tổ chức thực hiện trò chơi :Em nghề gì, yêu cầu HS chia sẻ ngành nghề yêu thích của HS trên mảnh giấy nhỏ với hai nội dung sau:

* Ngành nghề yêu thích.
* Đã thực hiện hoạt động nào liên quan đến ngành nghề yêu thích.

GV tổng hợp và thống kê thông tin chia sẻ.

GV đặt câu hỏi để dẫn vào chủ đề: Việc tìm hiểu và trải nghiệm ngành nghề ở địa phương có ý nghĩa như thế nào đối với HS?

**HS thực hiện nhiệm vụ học tập** **và báo cáo**

HS tham gia trò chơi

**Gv nhận xét dẫn vào bài mới:** Hoạt động sản xuất kinh doanh và dịch vụ ở địa phương có những ngành nghề đa dạng nào, và bản thân mỗi học sinh cần rèn luyện như thế nào để phù hợp với ngành nghề mong muốn, chúng ta cần tìm hiểu chủ đề ngày hôm nay chủ đề 7: Tìm hiểu hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của địa phương.

**C. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**KHÁM PHÁ – KẾT NỐI KINH NGHIỆM**

**Hoạt động 1: Xác định các cách tìm hiểu thông tin về nhóm nghề ở địa phương**

**a. Mục tiêu:**Hoạt động này giúp HS tập hợp và hệ thống các cách tìm hiểu thông tin về các nhóm nghề ở địa phương.

**b. Nội dung:**HS chỉ ra được những kênh tìm hiểu thông tin và nhóm ngành nghề.

**c. Sản phẩm học tập:**là kết quả thảo luận nhóm.

**d. Tổ chức hoạt động:**

1. **Chỉ ra các kênh em có thể tìm hiểu thông tin về nhóm nghề.**

* GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm từ 4 – 6 HS, liệt kê những kênh tìm hiểu thông tin về nhóm nghề bằng cách thức sau:
* HS trả lời câu hỏi: Em tìm hiểu thông tin về các nhóm nghề từ các kênh thông tin nào?
* HS liệt kê trên bảng hoặc trả lời theo chỉ định của GV.
* GV mời đại diện các nhóm trình bày và bổ sung các ý kiến khác nếu có.
* GV thống kê các kênh HS tìm hiểu thông tin về các nhóm nghề.

1. **Chia sẻ các cách thức tìm hiểu thông tin nghề nghiệp.**

* Từ thông tin về kênh thông tin HS tìm hiểu về các nhóm nghề đã được thống kê trên bảng, giấy A0, GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm và đưa ra:
* Cách thức tìm hiểu thông tin trên đó.
* Cách thức thực hiện.
* GV mời HS chia sẻ trước lớp.
* GV nhận xét.

1. **Tìm hiểu những thông tin cần quan tâm về nhóm nghề em yêu thích.**

* GV tổ chức hoạt động chia sẻ theo nhóm và yêu cầu HS liệt kê những thông tin em quan tâm khi tìm hiểu về nhóm nghề yêu thích.
* GV yêu cầu đại diện nhóm chia sẻ trước lớp những thông tin nhóm đã tìm hiểu, các nhóm khác bổ sung nếu cần.
* GV nhận xét, hệ thống các thông tin cơ bản cần tìm hiểu về nhóm nghề.
* GV nhận xét hoạt động.

**RÈN LUYỆN KĨ NĂNG VÀ VẬN DỤNG – MỞ RỘNG**

**Hoạt động 2. Thực hành tìm hiểu thông tin về các nhóm nghề sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của địa phương và nhóm nghề em quan tâm**

**a. Mục tiêu:**Hoạt động này giúp HS thực hành việc tìm hiểu các nhóm nghề sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của địa phương và nhóm nghề HS quan tâm.

**b. Nội dung:**HS có kiến thức về các nhóm ngành nghề

**c. Sản phẩm học tập:**là kết quả thảo luận nhóm và đóng vai

**d. Tổ chức hoạt động:**

1. **Thực hành tìm hiểu thông tin về các nhóm nghề sản xuất, kinh doanh và dịch vụ ở địa phương.**

* GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm từ 5 – 6 HS và yêu cầu mỗi nhóm xác định một nhóm nghề ở địa phương để tìm hiểu. Mỗi nhóm nghề tìm hiểu dựa theo các nội dung sau:
* Công việc/ hoạt động đặc trưng.
* Yêu cầu về năng lực.
* Yêu cầu về phẩm chất.
* GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả làm việc của nhóm, các nhóm khác theo dõi, từ đó xác định nhóm nghề các em quan tâm.

1. **Thực hành tìm hiểu thông tin, yêu cầu cơ bản về nhóm nghề em quan tâm.**

* GV tổ chức cho HS thống kê các nhóm nghề mà các em quan tâm và lập nhóm các HS có cùng nhóm nghề.
* GV cho nhóm HS có cùng nhóm nghề quan tâm tìm hiểu các thông tin sau:
* Tìm hiểu hoạt động đặc trưng của nhóm nghề.
* Phẩm chất và năng lực của người lao động đối với nhóm nghề đó.
* Yêu cầu về an toàn và sức khoẻ của nhóm nghê mà em quan tâm.

1. **Chia sẻ với thầy cô, các bạn về những thông tin em tìm được liên quan đến các nhóm nghề sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và nhóm nghề em quan tâm**

* GV yêu cầu chia học sinh làm 4 nhóm, học sinh sẽ chuẩn bị 1 vở kịch nhỏ về ngành nghề và trong vở kịch có tình huống để nêu được đặc điểm của ngành nghề, năng lực và phẩm chất của ngành nghể đó
* Các nhóm diễn kịch thể hiện đặc điểm của ngành nghề.
* GV mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung và tiếp tục định hướng HS liên tục cập nhật, thông tin về nhóm nghề quan tâm.
* GV nhận xét, kết luận hoạt động.

**Hoạt động 3. Sắp xếp theo nhóm các nghề thuộc hoạt động sản xuất, kinh doanh và dịch vụ của địa phương**

**a. Mục tiêu:**Hoạt động này giúp HS thực hành việc xác định và sắp xếp các nhóm nghề thuộc hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của địa phương.

**b. Nội dung:**HS kỹ năng sắp xếp, phân biệt các ngành nghề

**c. Sản phẩm học tập:**câu trả lời cá nhân và thảo luận nhóm

**d. Tổ chức hoạt động:**

1. **Sắp xếp các nghề vào ba nhóm hoạt động nghề nghiệp.**

* GV kẻ 3 cột lên bảng, mỗi cột được gắn tên một nhóm hoạt động nghề nghiệp: nhóm hoạt động sản xuất; nhóm hoạt động kinh doanh; nhóm hoạt động dịch vụ,
* GV cho HS điển hoặc dán những nghề phù hợp vào mỗi cột (ưu tiên tinh thần xung phong từ HS).
* GV lấy ý kiến và định hướng cho HS để di chuyển những ngành nghề/ nghề chưa phủ hợp với mỗi loại hoạt động sản xuất, kinh doanh và dịch vụ.

*Gợi ý:*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động sản xuất** | **Hoạt động kinh doanh** | **Hoạt động dịch vụ** |
| Sản xuất đường mía  Công nghệ thực phẩm, dược phẩm  Công nghệ da giày  Thiết kế thời trang | Dịch vụ vận tải  Chăm sóc sắc đẹp  Tài chính ngân hàng  Tiếp thị | Lễ tân  Hướng dẫn du lịch  Công tác xã hội  Kế toán |

- GV có thể sử dụng thêm nhiệm vụ 3 trong SBT.

1. **Chọn các nghề ở địa phương và xếp vào ba nhóm.**

* GV cho HS điển hoặc dán những nghề địa phương phù hợp vào mỗi cột (ưu tiên tinh thần xung phong từ HS).
* GV lấy ý kiến và định hướng cho HS để di chuyển những ngành nghề nghề địa phương chưa phù hợp với mỗi loại hoạt động sản xuất, kinh doanh và dịch vụ.

1. **Mô tả một lĩnh vực nghề nghiệp thể hiện mối quan hệ giữa hoạt động sản xuất, kinh doanh và dịch vụ ở địa phương em.**

* GV cho HS mô tả mối quan hệ giữa hoạt động sản xuất, kinh doanh và dịch vụ về hàng tiêu dùng gốm sứ ở ví dụ trong SGK.
* GV yêu cầu mỗi nhóm HS trao đổi để đưa thêm ví dụ về mối quan hệ giữa hoạt động sản xuất, kinh doanh và dịch vụ từ các ngành nghề/ nghề đã liệt kê hoặc bổ sung thấy được mối quan hệ giữa các hoạt động.
* GV yêu cầu các nhóm chia sẻ kết quả hoạt động của nhóm.
* GV nhận xét, kết luận hoạt động.

**Hoạt động 4. Trao đổi về những điều kiện đảm bảo an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp trong các lĩnh vực nghề nghiệp ở địa phương**

**a. Mục tiêu:**Hoạt động này giúp HS có cơ hội trao đổi, tìm hiểu các yêu cầu bảo đảm an toàn, sức khoẻ nghề nghiệp trong các lĩnh vực nghề nghiệp ở địa phương.

**b. Nội dung:**HS có kiến thức về những điều kiện đảm bảo an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp trong các lĩnh vực nghề nghiệp ở địa phương

**c. Sản phẩm học tập:**là kết quả thảo luận nhóm

**d. Tổ chức hoạt động:**

1. **Thảo luận về những yêu cầu đảm bảo an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương.**

* GV tìm một số video hoặc hình ảnh hoạt động nghề vi phạm hoặc đáp ứng yêu cầu về an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp để HS phân tích và nhận diện.
* GV tổ chức thảo luận nhóm về các ngữ liệu học tập (video, hình ảnh) để HS xác định các điều kiện đảm bảo an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp.
* GV yêu cầu HS trình bày kết quả làm việc.
* GV hệ thống bằng cách đưa ra kẻ bảng có những cột nội dung sau:

| **TT** | **Nội dung yêu cầu về an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp** | **Nghề nghiệp/ nghề địa phương** | **Giải thích tại sao** |
| --- | --- | --- | --- |
| 1 | Quy định thời gian và môi trường làm việc. |  | … |
| 2 | Các công cụ chống ồn. |  |  |
| 3 | Các dụng cụ xử lí chất thải, khí thải. |  |  |
| 4 | Chính sách đảm bảo an toàn và sứckhoẻ nghề nghiệp. |  |  |
| 5 | Các biện pháp, công cụ ngăn ngừa nguy hiểm. |  |  |
| 6 | Bồi dưỡng, tập huấn an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp. |  |  |
| 7 | Năng lực thực hiện an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp. |  |  |
| 8 | Giám sát và đánh giá đảm bảo an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp. |  |  |
| 9 | Những yêu cầu khác. |  |  |

* GV tổ chức HS xác định và ghi lên bảng những nghề nghiệp/ nghề ở địa phương cần phải đáp ứng các yêu cầu trên và giải thích tại sao.
* GV cho HS tìm hiểu bổ sung thêm những yêu cầu an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp đối với các nghề nghiệp đã xác định.

1. **Trao đổi với người thân việc thực hiện an toàn và đảm bảo sức khoẻ trong lĩnh vực nghề nghiệp.**

* GV yêu cầu HS tìm hiểu về việc thực hiện an toàn và đảm bảo sức khoẻ trong lĩnh vực nghề nghiệp mà người thân trong gia đình đang làm.
* GV yêu cầu HS thực hiện trao đổi việc thực hiện an toàn và đảm bảo sức khoẻ trong lĩnh vực nghề nghiệp của người thân.
* GV mời HS chia sẻ những thông tin về việc thực hiện đảm bảo an toàn sức khoẻ nghề nghiệp sau khi trao đổi với người thân.
* GV nhận xét, kết luận hoạt động.

**Hoạt động 5. Trải nghiệm thực tế nghề nghiệp**

**a. Mục tiêu:**Hoạt động này giúp HS có cơ hội trải nghiệm thực tế nghề nghiệp ở địa phương nhằm nhận diện được thực tế công việc và những phẩm chất, năng lực cần có.

**b. Nội dung:**HS quan sát, trải nghiệm ngành nghề

**c. Sản phẩm học tập:** thông tin học sinh thu hoạch được

**d. Tổ chức hoạt động:**

1. **Lập kế hoạch trải nghiệm của em theo định hướng.**

* GV yêu cầu nhóm/ cá nhân xây dựng kế hoạch trải nghiệm nghề theo gợi ý ở mục 1, nhiệm vụ 5, SGK trang 65.
* HS/ nhóm HS thực hiện nhiệm vụ và góp ý chéo bản kế hoạch trải nghiệm nghề và chỉnh sửa nếu cần.
* GV yêu cầu HS trình bày bản kế hoạch và đưa ra ý kiến góp ý, định hướng để kế hoạch trải nghiệm nghề đảm bảo tính khả thi, phù hợp với đặc điểm năng lực của HS.
* Nhóm/ cá nhân chỉnh sửa, điều chỉnh kế hoạch trải nghiệm nghề.
* GV thông báo thông tin trải nghiệm nghề nghiệp của nhóm/ cá nhân đến gia đình của HS.

*Lưu ý:*

*Các hoạt động liên hệ đơn vị tổ chức, cá nhân để tham gia trải nghiệm nghề:*

* HS trao đổi và trình bày cách thức liên hệ đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia trải nghiệm nghề.
* GV định hướng hỗ trợ cách thức liên hệ:
* Đơn vị, tổ chức, cá nhân khả thi.
* Nội dung trao đổi, liên hệ trải nghiệm nghề.
* Tác phong, trang phục khi liên hệ.
* Thông báo các giấy tờ, hỗ trợ từ GV và nhà trường.

*Đối với việc lập kế hoạch trải nghiệm nghề, ví dụ như sau:*

* Nghề nghiệp mong muốn trải nghiệm: nghề dạy học.
* Các công việc cụ thể: soạn giáo án, giảng dạy, quản lí lớp học, xử lí các tình huống trong nhà trường...
* Các thông tin liên quan đến công việc trải nghiệm:
* Phải đáp ứng các kiến thức, kĩ năng và phẩm chất gì?
* Các công việc mà người GV cần phải thực hiện.
* Tác phong hình thức cần đáp ứng.
* Địa điểm trải nghiệm nghề: trường THPT...
* Thời gian trải nghiệm: sáng ... ngày …. tháng ... năm …..

1. **Thực hiện kế hoạch.**

* GV tổ chức cho HS thực hiện kế hoạch theo ví dụ trong SGK trang 65.
* GV khuyến khích HS ghi chép nhật kí hoạt động trải nghiệm.

*Gợi ý ghi chép trải nghiệm nghề:*

* Ngày ... liên hệ nơi trải nghiệm nghề.
* Nội dung.
* Cảm nhận/ suy nghĩ.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Nội dung công việc/ hoạt động** | **Suy nghĩ cảm nhận về công việc trải nghiệm** |
| … | … | … |

– Thời gian bắt đầu ghi chép: Nên ghi chép lại các công việc từ hoạt động liên hệ tổ chức, đơn vị, cá nhân để tham gia hoạt động trải nghiệm.

1. **Trao đổi, trò chuyện với nhà tuyển dụng về nghề quan tâm để tìm hiểu thêm.**

* GV yêu cầu HS thực hiện hoạt động trao đổi, trò chuyện với nhà tuyển dụng về nghề quan tâm để tìm hiểu thêm trong thời gian ngoài giờ lên lớp.

*Lưu ý:*

* Khi trao đổi có thể nhờ sự hỗ trợ của GV và người thân trong gia đình.
* Nội dung trao đổi, trò chuyện có thể dựa trên gợi ý trong SGK.
* Khi trao đổi cần ghi chép lại các thông tin liên quan đến nghề nghiệp muốn tìm hiểu.

1. **Chia sẻ bài học hữu ích cho bản thân từ trải nghiệm nghề nghiệp.**

* GV tổ chức cho HS chia sẻ bài học hữu ích cho bản thân từ trải nghiệm nghề trước lớp bằng hình thức thuyết trình, video,... Nội dung chia sẻ có thể dựa vào gợi ý trong SGK.
* GV nhận xét, kết luận hoạt động.

**Hoạt động 6. Thuyết trình về nghề em mong muốn được làm và cách mang lại lợi ích cho địa phương**

**a. Mục tiêu:**Hoạt động này giúp HS nhận diện được những đóng góp của các giá trị nghề mang lại cho địa phương.

**b. Nội dung:**HS có cơ hội thuyết trình về nghề của bản thân mong muốn

**c. Sản phẩm học tập:** bài thuyết trình của học sinh

**d. Tổ chức hoạt động:**

1. **Thuyết trình về nghề em muốn làm trong tương lai.**

* GV yêu cầu HS thực hiện thuyết trình về nghề em muốn làm trong tương lai, có thể kết hợp trình chiếu video,... Nội dung thuyết trình dựa vào gợi ý trong SGK trang 66.

1. **Chia sẻ cách thức em có thể cống hiến cho sự phát triển của địa phương.**

* Để phát huy, khuyến khích tất cả HS đều có cơ hội chia sẻ, GV có thể tổ chức nhiều hình thức để HS chia sẻ những hoạt động có thể cống hiến cho sự phát triển của địa phương như:
* Trình bày trước lớp bằng nhiều hình thức khác nhau như diễn kịch, hát, vẽ, làm video, chia sẻ giấu mặt (gửi riêng cho GV, GV sẽ giữ bí mật tên HS sau đó tổng hợp).
* Nội dung chia sẻ có thể dựa theo gợi ý trong SGK.
* GV nhận xét, khuyến khích HS thực hiện cống hiến cho sự phát triển của địa phương.

1. **HỌC SINH PHẢN HỒI VÀ CHUẨN BỊ HOẠT ĐỘNG TIẾP THEO**

**Hoạt động 7. Khảo sát kết quả hoạt động**

Hoạt động này giúp HS luôn tự ý thức đánh giá bản thân, sự tiến bộ về các kĩ năng liên quan đến chủ đề.

1. **Đánh giá đồng đẳng.**

* GV chia lớp thành các nhóm, tổ chức cho các nhóm thảo luận về những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện các hoạt động trong chủ đề này.
* GV yêu cầu các thành viên trong nhóm đánh giá về bạn theo các yêu cầu cần đạt của chủ đề: *Thích điều gì nhất ở bạn khi tham gia hoạt động trong chủ đề và mong gì ở bạn khi tham gia hoạt động trong chủ đề để bạn tiến bộ hơn.*
* GV mời một vài HS thực sự tiến bộ lên bảng để ghi nhận và tuyên dương.
* Yêu cầu HS ghi lại những ý kiến của GV và của bạn vào SBT.

1. **Khảo sát kết quả tự đánh giá.**

* GV đọc từng nội dung trong bảng tự đánh giá và hỏi HS theo các mức độ. GV ghi lại vào tài liệu của mình.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung đánh giá** | **Tốt** | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| 1. Em xác định được các cách tìm hiểu thông tin về các nhóm nghề ở địa phương. |  |  |  |
| 2. Em tìm hiểu được thông tin về các nhóm nghề sản xuất, kinh doanh và dịch vụ ở địa phương. |  |  |  |
| 3. Em tìm hiểu được các thông tin yêu cầu cơ bản về các nhóm nghề em quan tâm; yêu cầu về năng lực, phẩm chất theo nhóm nghề. |  |  |  |
| 4. Em sắp xếp được theo nhóm các nghề thuộc hoạt động sản xuất, kinh doanh và dịch vụ ở địa phương. |  |  |  |
| 5. Em chỉ ra được những điều kiện đảm bảo an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp trong từng lĩnh vực nghề nghiệp ở địa phương. |  |  |  |
| 6. Em lập và thực hiện được kế hoạch trải nghiệm thực tế nghề nghiệp. |  |  |  |
| 7. Em phân tích được phẩm chất và năng lực cần bi lao động thông qua một nghề tao có của người lao động thông qua một nghề cụ thể. |  |  |  |
| 8. Em thuyết trình được về nghề em mong muốn làm trong tương lai. |  |  |  |

* GV tổng kết khảo sát và ghi vào tài liệu của mình.
* GV tổng kết số liệu, ghi nhận và động viên, khích lệ HS tiếp tục thực hiện, rèn luyện những kĩ năng liên quan đến kĩ năng tìm kiếm thông tin về các nhóm nghề.
* GV dặn dò HS chuẩn bị những nội dung cho giờ hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp tiếp theo.